

A. KẾT QUẢ TRUNG BÌNH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THEO HỆ THỐNG QUAN TRẮC TỰ ĐỘNG, LIÊN TỤC

Ca	Kết quả	pH	NH ₄ ⁺ (mg/l)	Lưu lượng vào (m ³ /h)	Lưu lượng ra (m ³ /h)	COD (mg/l)	TSS (mg/l)	Màu (Pt-Co)	Cl dư (mg/l)	Nhiệt độ (°C)	BOD (mg/l)	DO (mg/l)	Ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
Đêm	Gia trị trung bình theo ca	6,6	0,67	861	872	43,3	25,6	24,9	0,12	31,08	14,5	197	Ng. Bùi (am)	
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Gia trị trung bình theo ca	6,6	0,67	824	899	45,1	25,6	26,2	0,12	31,2	14,9	1,94	Ng. Nguyễn	
Sáng	Gia trị trung bình theo ca	6,6	0,64	1004	964	47,4	26,5	0,14	31,2	15,6	1,85		Ng. Nguyễn	
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Gia trị trung bình theo ca	6,7	0,66	945	927	46,4	25,4	26,8	0,13	31,4	15,3	1,90	Ng. Nguyễn	
Chiều	Gia trị trung bình theo ca	6,6	0,64	1004	964	47,4	26,5	0,14	31,2	15,6	1,85		Ng. Nguyễn	
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 1													
	Gia trị trung bình đến thời điểm có sự cố 2													
	Gia trị trung bình theo ca	6,7	0,66	945	927	46,4	25,4	26,8	0,13	31,4	15,3	1,90	Ng. Nguyễn	

Ghi chú: "-": Không quy định

- Gia trị trung bình ngày: Là giá trị trung bình ngày tính từ 00 giờ đến 24h.

- Gia trị trung bình công ca: Là giá trị trung bình công ca tính từ 00 giờ đến khi hết ca làm việc.

- Gia trị trung bình trong ca: Là giá trị trung bình công ca tính từ 00 giờ đến thời điểm xảy ra sự cố.

- Quy định mức phạt khi thông số khi thải vượt Quy chuẩn kỹ thuật môi trường cho phép: Theo Điều 6, Điểm 20 Nghị định 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của